

BIÊN DƯƠNG HẢI PHÒNG
TỔNG TY
TLTK
C29
2017

II. LÊ VĂN THUẬN, DSKII. PHẠM THIỆP,
DSCKII. BÙI XUÂN CHƯƠNG

THẢO DƯỢC VÀ PHƯƠNG THUỐC QUÝ



NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC

**DCKII. LÊ VĂN THUẬN, DCKII. PHẠM THIỆP,
DCKII. BÙI XUÂN CHƯƠNG**

LỜI NÓI ĐẦU

Từ rất xa xưa, cùng với sự tồn tại và phát triển, loài người đã biết sử dụng cây cỏ, động vật, khoáng chất làm thuốc chữa bệnh.

Ở Việt Nam ta, với những danh y nổi tiếng: Hải Thượng Lãn Ông, Tuệ Tĩnh, ông tổ của việc sử dụng cây cỏ, động vật, khoáng chất; cũng với y đức trong sáng đã truyền lại cho đời sau, những hiểu biết và kinh nghiệm khoa học kỹ thuật hiện đại đã tiếp thu và phát triển di sản ấy lên một bước mới.

Cùng với sự bùng nổ của cách mạng công nghệ lần thứ 4, với sự gian lưu quốc tế và hòa nhập, sự phát triển của nền Y Dược học cổ truyền dân tộc trên toàn thế giới, cũng như chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước Việt Nam về phương thức sử dụng thuốc, sự hỗ trợ của nền y học cổ truyền và y học hiện đại.

Sách cuốn Cây thuốc và Biệt dược lần này được tái bản với một tên khác đó là: "THẢO DƯỢC VÀ PHƯƠNG THUỐC QUÝ". Sách cuốn này là một công trình nghiên cứu đặc biệt có phần II nói về các phương thuốc quý đang thịnh hành hiện nay áp dụng vào thực tế.

THẢO DƯỢC VÀ PHƯƠNG THUỐC QUÝ

Sách được biên soạn dựa trên những tài liệu có giá trị và kinh nghiệm của các nhà nghiên cứu y học cổ truyền và y học hiện đại. Tuy nhiên, để phù hợp với yêu cầu của công tác nghiên cứu và truyền bá kiến thức về cây cỏ, động vật, khoáng chất và phương thuốc quý, chúng tôi đã ra đời Cây cỏ dược lưu ý:

- Thực hiện tốt quy chế GMP (Good Manufacturing and Control Practices) Quy chế "Thực hành tốt ngành trồng và thu hoạch cây thuốc".

- Bảo quản tốt các cây thuốc, động vật làm thuốc, đặc biệt việc sử dụng các hóa chất bảo quản.

- Là nhà sản xuất, kinh doanh phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về cách dùng dẫn và nghiêm túc.

Sách "THẢO DƯỢC VÀ PHƯƠNG THUỐC QUÝ" do hai ông già "Thập Cửu" DCKII Lê Văn Thuận, Phạm Thiệp, Bùi Xuân Chương biên soạn và trình bày như trình bày. Trong quá trình làm sách, chúng tôi rất mong nhận được sự góp ý của các nhà nghiên cứu và bạn đọc.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
TẶNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG
TTTT - THƯ VIỆN
PHÒNG ĐỌC

Phạm Thiệp
Thảo dược và phương thuốc quý / Phạm Thiệp, Lê Văn Thuận, Bùi Xuân Chương.
- H. : Y học, 2018. - 484tr. : minh họa ; 27cm

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
HÀ NỘI - 2017

MỤC LỤC

PHẦN THẢO DƯỢC

LỜI NÓI ĐẦU

Từ rất xa xưa, cùng với sự tồn tại và phát triển, loài người đã biết sử dụng cây cỏ, động vật, khoáng chất làm thuốc chữa bệnh.

Ở Việt Nam ta, với những danh y nổi tiếng: Hải Thượng Lãn Ông, Tuệ Tĩnh, ông tổ của việc sử dụng cây cỏ, động vật, khoáng chất; cùng với y đức trong sáng đã truyền lại cho đời sau, những hậu duệ cùng với nền khoa học kỹ thuật hiện đại đã tiếp thu và phát triển di sản ấy lên một bước mới.

Cùng với sự bùng nổ của cách mạng công nghệ lần thứ 4, với sự giao lưu quốc tế và hòa nhập, sự phát triển của nền Y Dược học cổ truyền dân tộc trên toàn thế giới, cũng như chủ trương đúng đắn của Ngành Y tế Việt Nam về phương thức sử dụng thuốc, sự hỗ trợ của nền y học cổ truyền và y học hiện đại.

Sau cuốn Cây thuốc và Biệt dược, lần này được tái bản với một tên khác đó là: **"THẢO DƯỢC VÀ PHƯƠNG THUỐC QUÝ"**. Sách sửa chữa và bổ sung một số cây thuốc và đặc biệt có phần II nói về các phương thuốc quý đang thịnh hành (khoảng gần 200 phương thức) để có thể áp dụng vào thực tế.

Sách được biên soạn công phu, in ấn rõ ràng và đẹp, ngôn từ và lời dẫn dễ hiểu, rất phù hợp với cơ sở y tế, đặc biệt với xã phường, y tế cơ quan.

Tuy nhiên, để phát triển cho kịp với yêu cầu của nền y dược học cổ truyền trên thực tế, các vấn đề đặt ra dưới đây cần được lưu ý:

- Thực hiện tốt quy chế GMCP (Good agriculture and Collection Practices) Quy chế "thực hành tốt trồng trọt và thu hoạch cây thuốc".
- Bảo quản tốt các cây, con động vật làm thuốc, đặc biệt việc sử dụng các hóa chất bảo quản.
- Có chế độ kiểm soát, kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn một cách đúng đắn và nghiêm túc.

Sách **"THẢO DƯỢC VÀ PHƯƠNG THUỐC QUÝ"** do ba ông già "Thập Cửu" DSCKII **Lê Văn Thuận, Phạm Thiệp, Bùi Xuân Chương** biên soạn và vẽ hình cũng như trình bày. Trong quá trình làm sách, không tránh khỏi thiếu sót, rất mong được sự góp ý của các bạn.

Các tác giả

LÊ VĂN THUẬN, PHẠM THIỆP, BÙI XUÂN CHƯƠNG

MỤC LỤC

PHẦN I. THẢO DƯỢC

Actisô	13	Cánh kiến trắng (<i>Nhựa cây bồ đề</i>)	62
Anh túc xác	15	Cà rốt	63
Ấu (Củ)	15	Cát cánh	64
Ba chẽ	19	Cát căn	66
Ba đậu	20	Cát sâm (<i>Rễ</i>)	68
Ba gạo	21	Cau	68
Ba kích	22	Câu đằng	71
Bạc hà	24	Cầu tích	72
Bách bệnh	25	Chàm mèo	73
Bách bộ	27	Chấp (<i>Tráp</i>)	74
Bách cập	29	Chè	76
Bách chỉ	30	Chè dây (<i>Lá</i>)	76
Bách hợp	32	Chè vàng (<i>Lá</i>)	77
Bách đậu khấu	33	Chiêu liêu (<i>Vỏ thân cây</i>)	78
Bách đầu ông	34	Chó đẻ (<i>Cả cây, phần trên mặt đất</i>)	79
Bách hoa xà thiệt thảo (<i>Cả cây</i>)	35	Chó đẻ răng cưa thân xanh	80
Bách quả	36	(<i>Cả cây, phần trên mặt đất</i>)	80
Bách thực	37	Chổi sể (<i>Cây</i>)	82
Bách tiên	38	Cỏ tai hổ	82
Bách truyệt	39	Cỏ the	83
Bán chi liên (<i>Cả cây</i>)	40	Cỏ tóc tiên	84
Bán hạ (<i>Thân - rễ</i>)	41	Cỏ tranh (<i>Thân - rễ</i>)	85
Bán hạ nam (<i>Củ chóc</i>)	42	Cỏ xước (<i>Rễ</i>)	86
Bảy lá một hoa	43	Côca	87
Bắt ruồi	44	Cốc tinh thảo	88
Bèo cái	45	Cối xay (<i>Cây</i>)	89
Bí đao (<i>Vỏ quả</i>)	45	Côla	90
Bìm bìm biếc	46	Cốt khí	91
Bí ngô	47	Cốt toái bổ	92
Bóng nước	48	Cơ cháy (<i>Lá cây</i>)	93
Bồng bong	49	Củ gió	94
Bồ công anh Trung Quốc	50	Củ khởi	95
Bồ kết	51	Củ mài	97
Bối mẫu	52	Cúc hoa vàng	99
Cacao	54	Dạ cẩm (<i>Cả cây, thân mang lá</i>)	101
Cà độc dược	55	Dành dành (<i>Quả</i>)	102
Cải củ (<i>Hạt</i>)	56	Dâm dương hoắc	103
Cải trắng (<i>Hạt</i>)	57	Dâu tằm	104
Cam thảo	58	Dầu giun	106
Canh ki na	59	Dây đau xương (<i>Thân</i>)	108
	62	Dây thìa canh	108

Diếp cá	110	Hàn the (Cây)	155
Dưa bở	111	Hành (Thân dò)	156
Dưa	111	Hậu phác bắc	157
Đại bi (Bằng phiến)	112	Hoàng bá	159
Đại hoàng	113	Hoàng cầm	160
Đại hồi (Quả)	115	Hoàng liên (Thân - rễ)	161
Đại kế	116	Hoàng liên gai	163
Đại táo (Quả)	117	Hoàng liên ô rô	164
Đan sâm (Rễ)	118	Hoàng đằng	165
Đảng sâm	119	Hoàng kỳ (Rễ)	165
Đào (Nhân hạt)	121	Hoàng tinh (Thân - rễ)	167
Đăng tiêu (Hoa)	122	Hoắc hương	168
Đậu đen	123	Hoè	169
Đậu sị	124	Hồ đào	171
Đậu đỏ nhỏ	124	Hồ hoàng liên (Thân - rễ)	172
Đậu ván trắng	125	Hồng (Tai, Quả)	173
Địa du (Rễ)	126	Hồng hoa	174
Địa liên	127	Hổ phách	175
Địa phu	128	Hổ tiêu đen (Quả)	177
Đinh hương	129	HUBLÔNG	177
Đinh lăng (Rễ)	131	Húng chanh (Lá)	178
Đỗ trọng	133	Huyền sâm (Rễ)	179
Độc hoạt	135	Huyết dụ	181
Đơn châu chấu	137	Huyết đằng	182
Đơn lá đỏ	137	Huyết giác	183
Đơn nem	138	Huyết kiệt	184
Đơn tướng quân	139	Hương nhu tía	185
Đuôi hổ (Cây)	140	Hương nhu trắng	186
Đương quy	140	Hương nhu Trung Quốc	187
Gai	141	Hương phụ	187
Gai chống	142	Hy thiêm	189
Gai dầu	143	Ích mẫu	190
Gấc	145	Ích trí (Quả)	192
Giảo cổ lam (Lá)	146	Ké đầu ngựa (Quả)	193
Gừng	148	Kha tử	194
Gừng sống	148	Khiếm thực	195
Gừng khô	149	Khoản đồng hoa	196
Gừng gió	150	Khổ sâm (Rễ)	197
Hàm ếch	151	Khổ sâm (Lá)	198
Hà thủ ô đỏ (Rễ)	151	Khôi	199
Hà thủ ô đỏ (Thân dây)	153	Khúc khắc (Thân rễ)	199
Hà thủ ô trắng	154	Khủng khéng	200
Hạ khô thảo	154	Khuyneh diệp	201

Khương hoạt	202	Mướp	250
Kim anh	204	Mướp đắng (Quả)	251
Kim ngân	205	Nấm sò	252
Kinh giới	207	Ngải cứu	253
Lá hen (Lá)	208	Ngân sài hồ	255
Lạc tiên	209	Nghệ bún (Cây)	256
Lan thủy tiên	210	Nghệ rằm (Cây)	256
Liên kiều	211	Nghệ	257
Linh chi	212	Nghệ đen	258
Long đởm	213	Nghệ trắng	259
Long não	214	Nghệ xanh	260
Long nhãn	216	Ngọc trúc	261
Long nha thảo	217	Ngô thù du	262
Lô hội (Nhựa)	218	Ngũ gia bì	264
Lúa (Mầm thóc)	220	Ngũ gia bì chân chim (Vỏ thân)	265
Lúa mạch (Quả)	221	Ngũ vị tử (Quả)	267
Lược vàng	222	Ngưu bàng	268
Lựu	223	Ngưu tất	269
Mã đề	224	Nha đam tử	271
Ma hoàng	226	Nhàu	272
Mào gà trắng	227	Nhân sâm	273
Mảnh cộng	229	Nhân sâm Việt Nam	276
Mã tiền	229	Nhi trà	277
Mạch môn đông	231	Nhân trần	278
Mạn kinh	233	Nhân trần bồ bồ	279
Máu chó	234	Nhân trần Trung Quốc	279
Mẩn tước	235	Nhọ nồi	280
Mẫu đơn bì	236	Nhũ hương	282
Mò hoa trắng	237	Nhục thung dung	282
Mỏ quạ	238	Núc nác (Cây)	283
Mộc hoa trắng	239	Ô dược	284
Mộc hương	240	Ô đầu - Phụ tử	286
Mộc qua	241	Phá cố chỉ	290
Mộc thông	242	Phan tả diệp	291
Mộc thông nhỏ	243	Phòng kỷ	292
Một dược	244	Phòng phong	293
Một lá	245	Phù dung	295
Mơ lông tam thể	245	Phục linh	295
Mơ muối (Quả)	246	Qua lâu	296
Hoa mơ	247	Qua lâu (Hạt)	298
Mù u	248	Qua lâu (Rễ)	298
Mùi mác	248	Quả la hán	299
Muồng trâu	250	Quế	300

Quyết	303	Tân giao	355
Quyết minh (Hạt)	305	Tế tân	357
Rau dứa nước	306	Thảo quả	358
Rau đắng	307	Thạch học	359
Rau má	308	Thài lài	360
Rau má lông	309	Thanh cao	361
Rau má lá rau muống	310	Thanh cao hoa vàng	362
Rau ngót	311	Thăng ma	363
Rau nhà chùa	311	Thần kỳ	364
Rau sam	312	Thị	366
Rau sam biển	313	Thiên lý	366
Râm bụt kép	314	Thiên ma	367
Râu ngô	315	Thiên môn đông	368
Rẻ quạt	315	Thiên niên kiện (Thân - rễ)	369
Riềng	317	Thiến thảo	370
Riềng nếp	318	Thóc lép	371
Rong mơ	319	Thồm lồm	372
Rụt	319	Thông (Phấn hoa)	372
Sa nhân	320	Thông thảo	373
Sa sâm	322	Thổ hoàng liên	374
Sà sàng (Quả)	323	Thổ nhân sâm	375
Sài đất	323	Thổ phục linh (Thân rễ)	376
Sài hồ	325	Thu quỳ	377
Sài hồ Việt Nam	326	Thương lục	378
Sâm bố chính	327	Thương ma	379
Sen	328	Thường sơn	380
Sén	332	Thương truyệt	381
Si	333	Tía tô	383
Sinh địa	334	Tiền hồ	384
Sơn đậu căn	337	Tiết dê (Cả cây)	386
Sơn thù du	338	Tiểu hồi	387
Sơn tra (Cây táo mèo)	339	Tiểu kế	388
Sơn tra Trung Quốc	340	Tiêu lốt	389
Súng	341	Tinh tre	389
Sì to	342	Tỏi	390
Sữa (Cây)	342	Tơ hồng (Dây)	391
Sử quân tử	343	Trà đắng	392
Sùng dê (Hạt)	345	Trạch tả	393
Tam thất	346	Tràm	395
Táo (Nhân hạt)	350	Trám	395
Tảo xoắn	352	Trắc bá	396
Tầm gửi (Cây dâu)	353	Trâm hương	398
Tân di	355	Trâu cổ (Cây)	400

Tri mẫu	400	Bạch truật hoàn (1)	442
Trình nữ hoàng cung	402	Bán hạ hoàn (2)	442
Trúc hoàng	403	Bảo nguyên hoàn	442
Trư linh	404	Bát trân thang	442
Tục đoạn	404	Bát trân hoàn	442
Tu linh (Cây)	406	Bát vị địa hoàng	443
Tử uyển	407	Bát vị tri bá	443
Tỳ bà	408	Bát vị quế phụ	443
Tỳ giải	409	Bình vị tán	443
Uy linh tiên	410	Bình bổ chính tâm đan	443
Vải (Hạt)	412	Bổ cốt tửu	444
Vang	413	Bổ âm nhuận tràng hoàn	444
Vạn niên thanh	414	Bổ dưỡng ngũ hoàn thang	444
Vàng đẳng (Thân và rễ)	415	Bổ ích an thần hoàn	444
Vân chi	415	Bổ lao nhân sâm hoàn	445
Vẩy rồng	416	Bonisleep	445
Viễn chí	417	Bổ phế chỉ khái lộ	445
Vối (Cây)	419	Bổ phế thang	445
Vông nem	420	Bổ thận âm	446
Vông vang	421	Bổ thận địa hoàng hoàn	446
Vùng	422	Bổ thiên đại tạo hoàn (1)	446
Xạ đen	423	Bổ thiên đại tạo hoàn (2)	446
Xấu hổ	424	Bổ thiên đại tạo hoàn (3)	447
Xích thực	425	Bổ thiên đại tạo hoàn (4)	447
Xoan nhữ	426	Bổ thiên đại tạo hoàn (5)	447
Xoan	427	Bổ thiên đại tạo hoàn (6)	447
Xuyên tâm liên	428	Cao bổ phổi	448
Xu xi	429	Cao dán nhọt	448
Xuyên khung	430	Cúc hoa trà điều tán	448
Xương bồ	432	Cao ích mẫu	448
Ý dĩ	434	Cao lỏng hoắc hương chính khí	448
PHẦN II. PHƯƠNG THUỐC QUÝ	437	Cao tam tài	449
Ái mẫu ninh	439	Cao tang cúc ẩm	449
Alipas platinum	439	Cao trâu cổ	449
An cung ngưu hoàng hoàn	439	Chân phương ngũ sắc đơn	449
An thai thang	440	Cúc ẩm địa hoàng hoàn	450
An thần định trí hoàn	440	Cứu phủ hồi dương thang	450
An thần hoàn	440	Cứu thoát dương	450
Bá bệnh (cây)	440	Cửu vị cực bổ hoàn	450
Ba kích hoàn	441	Dây thìa canh	450
Ba kích thang	441	Dưỡng não hoàn	451
Bá tử nhân hoàn	441	Dị ứng thang	451
Bạch chỉ hoàn	441	Đại bổ âm hoàn	451
Bạch hổ thang	441	Đại bổ địa hoàng hoàn	451
Bách hợp tri mẫu thang	441	Đại tạo hoàn	451
		Đương quy hoàn (1)	452
		Đương quy hoàn (2)	452
		Định tâm đan	452
		Độc hoạt ký sinh thang	452

Đông trùng hạ thảo	453	Ngưu hoàng lương cách hoàng	464
FAZ	453	Ngưu hoàng tá tâm thang	464
Giảo cổ lam	453	Nhân sâm bạch truật thang	464
Goldream	454	Nhân sâm bán hạ hoàn	464
Hà thủ ô đỏ	454	Nhân sâm dưỡng sinh hoàn	464
Hà xa đại táo hoàn	454	Nhân sâm hoàn	464
Hoa đà tái tạo hoàn	454	Nhân sâm kiện tỳ hoàn	465
Hoắc hương chính khí	455	Nhân sâm tả phế thang	465
Hoàn tử vị	455	Nhân trần cao thang	465
Hoàn ngọc trà	455	Nhân chi hoàng tam vật thang	465
Hoàn sâm nhung bổ thận	455	Nhân trần chi tử thang	465
Hoàn thập toàn đại bổ	456	Nhân trần ngũ linh tán	465
Hoàng dẫn phương	456	Nhân trần can khương thang	465
Hoàng kỳ hoàn	456	Nhân trần phụ tử can khương	466
Hoàng kỳ kiện trung thang	456	Nhân trần cao đại hoàng	466
Hoàng kỳ phong kỷ thang	457	Nhân trần truật phụ thang	466
Hoàng kỳ ngũ vật thang	457	Nhân trần trư linh gia giảm	466
Hoạt huyết CM3	457	Nhị đan hoàn	466
Hoạt huyết dưỡng não	457	Nhi tiên thang	466
Hương liên hoàn	457	Nhi thập vị xanh bách tuế	466
Hương liên trị trung thang	457	Ô cốt kê hoàn	467
Hương nhu hoàn	458	Ô đầu thang	467
Hương sa chỉ truật hoàn	458	Ô hương tán	467
Hy thiêm thang	458	Ô phân	467
Ích thận vương	458	OTIV	467
Ích vị hoàn	458	Phì nhi cam tích tán	468
JEX (UCII) collagen typ 2	458	Phong thấp thang	468
không biến tính	458	Phong thấp thang gia giảm	468
Kiến tỳ hoàn	459	Phòng kỷ phong	468
Kiến vị tiêu hóa	459	Phục linh hoàn (1)	468
Kim tiền thảo	459	Phục linh hoàn (2)	469
Kính ngọc cao	459	Quy tỳ hoàn	469
LIC	460	Quy tỳ thang	469
Long đờm tả can thang	460	Rượu rắn	469
Long nha thảo tổ	460	Rượu tắc kê	470
Long nhãn thang	460	Sâm nhung bổ thận TW3	470
Lục thần hoàn	460	Sâm truật đại bổ hoàn	470
Lục quân tử thang	461	Sinh địa thang	470
Lục vị địa hoàng hoàn	461	Sữa ong chúa	470
Lục vị hồi dương âm	461	Tam diệu hoàn	471
Maca	461	Tam hoàng cầm	471
Ma hoàng gia truật thang	461	Tam thất	471
Minh mục địa hoàng hoàn	462	Tam tử dưỡng thân thang	471
Náng hoa trắng	462	Tam vị bổ âm hoàn	471
Nattokinase	462	Tang cúc âm	472
Nấm linh chi	462	Tăng áp mạch xơ hoàn	472
Ngân kiều giải độc hoàn	463	Thái át tử kim đĩnh	472
Ngân kiều tán	463	Thanh kim hoàng	472
		Thanh nga hoàn	472

Thanh tâm hoàn (1)	472	Toan tảo nhân hoàn (1)	478
Thanh tâm hoàn (2)	472	Toan tảo nhân hoàn (2)	478
Thanh tâm ngư hoàng hoàn	473	Toan tảo nhân (3)	478
Thanh tâm khang	473	Tràng phục linh	479
Thánh linh đơn	473	Trân châu hoàn	479
Thần hiệu thang	474	Tri bá địa hoàng hoàn	479
Thần nông hoàn	474	Trinh nữ hoàng cung	479
Thần truyền tửu	474	Trừ thấp thống thang	479
Thập bổ hoàn (1)	474	Trường sinh bất lão hoàn	480
Thập bổ hoàn (2)	475	Trường thọ hoàn	480
Thất bảo mỹ nhiệm đơn	475	Tục đoạn hoàn	480
Thất thập vị trân châu	475	Tư âm thập vị hoàn	480
Thập vị ôn đờm thang	475	Tư âm bách bổ hoàn	480
Thiên vương bổ tâm	476	Tứ diệu hoàn	481
Thất vị địa hoàng hoàn	476	Tứ quân thang	481
Thiên sứ hộ tâm đan	476	Tứ vật phụ tử thang	481
Thiên vương bổ tâm đơn	477	Tứ vật thang (1)	481
Thực phụ hoàn	477	Tứ vật thang (2)	481
Thông minh thang	477	Tứ thần hoàn	481
Thống phong hoàn	477	Tử kim đĩnh	482
Thủ ô bổ dưỡng thang	477	Vạn ứng cao	482
Thủy lục nhị tiên đơn	478	Vệ sinh cao	482
Tiểu bảo hòa hoàn	478	Ý dĩ nhân thang (1)	482
Tiểu sai hồ thang	478	TÀI LIỆU THAM KHẢO	483